TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 98/2022/HSST.
Ngày: 29/11/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Tình.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Thành Đô.
2. Bà Lê Thị Thận.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Bùi Quốc Hải – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa*:** Ông An Bắc Lừng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2022/HSST, ngày 18 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn Th, sinh năm 1981**, tại tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Thôn 11, xã TN, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Số căn cước công dân: 004081001499; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Tày. Con ông Hoàng Văn Đ và bà Đàm Thị Nh (đã chết); vợ: Hoàng Thị S, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và 02 con người, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

* Những người tham gia tố tụng:

- *Bị hại:* Điểu H, sinh ngày 06/01/2004 (đã chết)

Nơi cư trú: Thôn 11, xã TN, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Vợ chồng ông Điểu M, sinh năm 1987 bà Điểu Thị D, sinh năm 1987. (Xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 11, xã TN, huyện B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn Th không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, nhưng tự mua 01 xe ô tô cải tiến, không biển số (dạng xe máy cày tự chế) của một người không rõ nhân thân lai lịch để phục vụ cho công việc làm rẫy. Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 22/01/2022, Th điều khiển xe ô tô nêu trên lưu thông trên đường ĐT755B, theo hướng từ thôn 11 về thôn 12 xã TN để về nhà của mình tại thôn 11, xã TN. Khi đi đến gần nhà thì Th điều khiển xe chuyển hướng từ bên phải đường sang bên trái đường theo hướng đi của mình để đi vào nhà thì xảy va chạm với xe mô tô biển số 93P1 - 09348 do Điểu H điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả tai nạn làm xe và Điểu H té (ngã) xuống đường; Th chủ động gọi xe đưa Điểu H đi cấp cứu nhưng bị thương nặng nên đã bị tử vong.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường ngày 22/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường ĐT755B thuộc thôn 11, xã TN, huyện B. Đoạn đường thẳng, không có chướng ngại vật. Mặt đường bê tông nhựa, bằng phẳng, mặt đường khô ráo, không có vạch kẻ phân chia làn đường, chiều rộng mặt đường là 4,5m. Chọn hướng và mép đường bên phải theo hướng từ đường ĐT755B đi thôn 4, xã TN, huyện B là chuẩn để khám nghiệm. Chọn cột điện số 38 làm mốc. Theo hướng từ đường ĐT755B đi thôn 4, xã TN, huyện B thể hiện:

(1) Xe ô tô cải tiến không biển kiểm soát đỗ chéo bên ngoài lề phải đường. Đầu xe quay về hướng đường ĐT755B, chếch về hướng nhà Hoàng Văn Th. Từ trục giữa bánh trước bên phải đến mép đường bên phải là 2,1m. Đuôi xe quay về hướng thôn 4, xã TN và chếch về hướng lề phải đường. Từ trục giữa bánh sau bên phải đến mép đường bên phải là 0,4m, đến cột điện số 38 là 14,7m.

(2) Xe mô tô biển kiểm soát 93P1-093.48 nằm ngã nghiêng bên phải đường. Đầu xe quay về lề trái. Từ trục giữa bánh trước đến mép đường bên phải là 1,8m. Đuôi xe quay về lề phải đường. Từ trục giữa bánh sau đến mép đường bên phải là 0,7m, đến trục giữa bánh sau bên phải xe ô tô cải tiến không biển kiểm soát là 1,25m, đến cột điện số 38 là 16,05m.

(3) Vết máu không rõ hình dạng có kích thước (0,6x0,5)m, nằm bên phải lề đường. Từ điểm giữa vết máu đến mép đường bên phải là 0,3m, đến trục giữa bánh sau xe mô tô biển số 93P1-093.48 là 0,9m.

(4) Vết máu không rõ hình dạng có kích thước (0,1x0,04)m nằm bên phải đường. Từ điểm giữa vết máu đến mép đường bên phải là 1,3m, đến điểm giữa vết máu (3) là 0,8m.

(5) Vết máu không rõ hình dạng có kích thước (0,1x0,07)m nằm giữa đường. Từ điểm giữa vết máu đến mép đường bên phải là 2,3m, đến điểm giữa vết máu (4) là 0,9m.

(6) Vết cày nằm bên phải đường, có kích thước (1,0x0,01)m. Điểm đầu quay về hướng thôn 4, xã TN, từ điểm đầu đến mép đường bên phải là 1,35m. Điểm cuối quay về hướng đường ĐT755B.

(7) Khu vực mảnh vỡ nằm bên phải qua bên trái đường có kích thước (4,55x3,4)m.

Tại biên bản khám xe ô tô cải tiến, không biển số ngày 22/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B, xác định: Trầy xước xắt xi bên phải; trầy xước trục giữa bên phải; trầy xước phía trước chắn bùn sau bên phải; cong phía trước chắn bùn bánh sau bên phải; trầy xước lốp sau bên phải; trầy xước mâm bánh sau bên phải.

Tại biên bản khám xe mô tô biển số: 93P1 - 093.48 ngày 22/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B xác định: Vỡ hoàn toàn đèn chiếu sáng; vỡ hoàn toàn đồng hồ báo tốc độ; vỡ hoàn toàn hai đèn chuyển hướng trước. Bung hoàn toàn tay cầm bên phải; gãy hoàn toàn cổ xe mô tô; vỡ hoàn toàn mặt nạ xe; vỡ hoàn toàn chắn bùn trước. Gãy, trầy xước giảm xóc trước bên phải; vỡ lốp trước xe mô tô; vỡ vành trước bên phải xe mô tô; đứt rời hoàn toàn công tơ mét; vỡ hoàn toàn yếm chắn gió phải. Vỡ hoàn toàn ốp sườn bên phải; gãy hoàn toàn bình xăng con; mài mòn gác chân bên phải; gãy sườn xe bên phải; bung hoàn toàn yếm xe; vỡ cốp đựng đồ phía bên phải; vỡ bình đựng xăng phía bên phải.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 17/2022/GĐPY ngày 14/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Điểu H bị chấn thương gãy xương, chấn thương ngực kín gây giập rách phổi, tràn máu khoang màng phổi dẫn đến tử vong.

Tại Kết luận giám định số: 25/KL(E)-KTHS ngày 18/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, xác định: Mẫu máu ghi tên Điểu H đựng trong 01 ống nhựa được niêm phong gửi giám định tìm thấy cồn Ethanol, nồng độ Ethanol là 108,095 mg/100mg máu.

Tại văn bản trả lời số 38/ĐK.9301S, ngày 01/7/2022 của Trung tâm đăng kiểm 93.01S trực thuộc Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Phước thể hiện: Phương tiện xe bị cáo Hoàng Văn Th điều khiển thuộc phương tiện xe 4 bánh có gắn động cơ, là phương tiện tự chế, không thuộc tiêu chuẩn, quy chuẩn nào. Xe không đăng ký, đăng kiểm nên không được phép tham gia giao thông giành cho phương tiện đường bộ.

Tại Cáo trạng số 86/CTr –VKS, ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Hoàng Văn Th về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố khẳng định nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Về hình phạt đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thương lượng giải quyết xong nên không đề cập. Về vật chứng vụ án đề nghị tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô tự chế. Về án phí buộc bị cáo phải chịu theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quá trình điều tra truy tố và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát. Không có ý kiến tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại xin vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có ý kiến về tội danh truy tố. Về trách nhiệm dân sự các bên đã tự thương lượng giải quyết. Về hình phạt xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện B, Viện kiểm sát nhân dân huyện B trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và xác định tội danh đối với bị cáo: Hoàng Văn Th không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, nhưng mua lại 01 xe ô tô tự chế của một người không rõ nhân thân lai lịch để phục vụ cho công việc làm rẫy của gia đình và làm thuê. Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 22/01/2022 Th điều khiển xe ô tô tự chế nêu trên lưu thông trên đường ĐT755B, theo hướng từ thôn 11 về thôn 12 xã TN để về nhà của Th tại thôn 11, xã TN. Khi đi đến gần nhà, Th điều khiển xe chuyển hướng từ bên phải đường sang bên trái đường theo hướng đi của mình để đi vào nhà thì xảy va chạm với xe mô tô biển số 93P1 - 09348 do Điểu H điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả tai nạn làm xe mô tô và Điểu H té (ngã)

xuống đường bị thương nặng phải đi cấp cứu tại Trạm y tế xã TN nhưng bị tử vong.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm xe ô tô tự chế và xe mô tô mô tô biển số 93P1 – 09348 thể hiện vị trí xảy ra tai nạn là tại bên phải đường theo chiều đi của xe mô tô biển số 93P1 – 09348. Điểm va chạm giữa xe ô tô tự chế với xe mô tô biển số 93P1 – 09348 thể hiện qua toàn bộ phần dàn đầu, bánh xe, phần giảm xóc của xe mô tô biển số 93P1 – 09348 với các vị trí trục giữa bên phải, cảng chắn bùn và bánh sau xe ô tô tự chế.

Căn cứ lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định Hoàng Văn Th không có giấy phép lái xe ô tô nhưng điều khiển ô tô tự chế tham gia giao thông chuyển hướng không đảm bảo an toàn gây ra tai nạn cho người điều khiển xe đi ngược chiều, hậu quả làm chết 01 người đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lường trước hậu quả nguy hiểm có thể xảy ra nhưng do chủ quan, xử lý tình huống không được nên gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt; là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Bị hại tham gia giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn cao. Người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

Sau khi cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo

về chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người có ích cho xã hội thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 260 thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm". Xét thấy, bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và hành nghề lái xe nên không áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

01 xe môtô biển số: 93L1 – 093.48. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho đại diện gia đình bị hại là bà Điểu Thị D. Xét việc trả lại tài sản của cơ quan tiến hành tố tụng cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết thêm.

Đối với 01 xe ô tô tự chế, không có biển kiểm soát là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo và gia đình bị hại tự nguyện thương lượng bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000đ; người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn từ chối định giá tài sản đối với xe mô tô 93P1 – 093.48, không yêu cầu các cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết. Xét việc thỏa thuận các bên là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết thêm.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiển sát tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/11/2022).

Giao bị cáo Hoàng Văn Th về Ủy ban nhân dân xã TN, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch nộp Ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô tự chế, không có biển kiểm soát, động cơ nhãn hiệu JIANG DONG Diesel, số tay kích thước khoảng 3840 x 1750 x 1860mm; xe chỉ có dàn sắt, không có ốp nhựa. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0009975 ngày 25/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B*)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND xã TN;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lường Văn Tình